

LOGIC THỰC TIỄN VÀ KINH NGHIỆM CỦA TRUNG QUỐC TRONG CẢI CÁCH

✦ **TỔNG VĨ**

Trường Đảng Tỉnh ủy Hà Nam, Trung Quốc

Ngày tiếp nhận: 16/5/2025 Ngày bình duyệt: 26/5/2025 Ngày duyệt đăng: 25/10/2025

Ngày 16/5/2025, tại thành phố Trịnh Châu, tỉnh Hà Nam - Trung Quốc, Trường Đảng Tỉnh ủy Hà Nam (Học viện Hành chính Hà Nam) và Học viện Chính trị khu vực IV phối hợp tổ chức hội thảo khoa học *Tiếp tục tự hoàn thiện và thúc đẩy cải cách xã hội chủ nghĩa - kinh nghiệm của hai nước Trung Quốc và Việt Nam*. Bài viết *Logic thực tiễn và kinh nghiệm của Trung Quốc trong cải cách* của tác giả Tổng Vĩ (Trường Đảng Tỉnh ủy Hà Nam - Trung Quốc) trình bày những yếu tố then chốt tạo nên sự phát triển mạnh mẽ của Trung Quốc trong hơn bốn thập kỷ cải cách và mở cửa. Để góp thêm tư liệu nghiên cứu về sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc hiện nay, *Tạp chí Thông tin khoa học chính trị* xin lược dịch và trân trọng giới thiệu đến bạn đọc.

Qua gần 50 năm cải cách, mở cửa, Trung Quốc đã tạo ra kỳ tích chuyển đổi kinh tế quy mô lớn nhất trong lịch sử nước này: từ mức GDP bình quân đầu người dưới 200 USD năm 1978 đã vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới; từ một hệ thống kinh tế kế hoạch khép kín đã xây dựng nên hệ thống kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa. Tiến trình phát triển của Trung

Quốc ẩn chứa logic thực tiễn và những bài học kinh nghiệm độc đáo.

1. Xử lý biện chứng mối quan hệ giữa chính phủ và thị trường

Vấn đề then chốt của cải cách, mở cửa ở Trung Quốc trong gần 50 năm luôn xoay quanh việc điều chỉnh động thái mối quan hệ giữa chính phủ và thị trường. Đồng chí Đặng Tiểu Bình đã phá vỡ tư duy truyền thống về sự đối lập giữa “kế hoạch” và “thị trường” bằng luận điểm: “Kế hoạch và thị trường đều là thủ đoạn; chủ nghĩa tư bản cũng có kế hoạch, chủ nghĩa xã hội cũng có thị trường”, qua đó phá bỏ sự ràng buộc của hình thái ý thức truyền thống. Quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch sang kinh tế thị trường của Trung Quốc không phải là “Quốc thoái dân tiến” đơn giản, cũng không phải là “lấy thị trường làm chủ đạo” một cách máy móc, mà là thông qua không ngừng đổi mới sáng tạo cơ chế và điều chỉnh chức năng, từ đó kết hợp sáng tạo giữa kinh tế thị trường và chế độ xã hội chủ nghĩa, tạo ra mô hình phân bổ nguồn lực “Thị trường hiệu quả + Chính phủ tích cực” (Effective Market + Proactive Government), tìm ra con đường độc đáo cho chính phủ và thị trường được hiệp đồng cộng sinh.

“Cân bằng động” (dynamic balance) giữa chính phủ và thị trường thể hiện qua việc không ngừng đổi mới công cụ quản trị. Trong lĩnh vực kiểm soát kinh tế vĩ mô, Trung Quốc đã kết hợp chính sách công nghiệp, chính sách khu vực và chính sách tiền tệ một cách sáng tạo, từ đó hình thành hệ thống quản trị kinh tế vĩ mô mang đặc sắc Trung Quốc. Ở đó, thể chế phát huy nguồn nội lực toàn quốc kiểu mới (new-type nationwide system) thể hiện sự hòa nhập sâu sắc giữa hai yếu tố này (chính phủ và thị trường) trong lĩnh vực đổi mới sáng tạo. Trong các dự án đột phá kỹ thuật công nghệ quan trọng như chip và máy bay dân dụng cỡ lớn, chính phủ đã tạo nền tảng hợp tác “nhà máy - nhà trường - nhà nghiên cứu”, trong đó cơ chế thị trường dẫn dắt phân bổ nguồn lực hiệu quả. Mô hình “Chính phủ kiến tạo phát triển, Thị trường vận hành thông suốt” (Government sets the stage, Market plays the role) đã tháo gỡ điểm nghẽn thể chế cho các quốc gia đi sau đuổi kịp trong cuộc đua công nghệ.

Thực tiễn điều chỉnh linh hoạt giữa chính phủ và thị trường của Trung Quốc chứng tỏ, mối quan hệ giữa chính phủ và thị trường không chỉ là trò chơi hòa không (zero-sum game) mà có thể bổ sung chức năng lẫn nhau thông qua đổi mới thể chế. Những thành tựu to lớn của Trung Quốc đã phá vỡ lý thuyết nhị nguyên đối kháng của phương Tây như “Thị trường lớn - Chính phủ nhỏ” (Big Market, Small Government) hay “Chính phủ mạnh - Thị trường yếu” (Strong Government, Weak Market).

2. Vận dụng triết lý “ba có lợi” và chú trọng hiệu quả thực tế

Đối mặt với “thâm hụt phát triển”, nguyên tắc cơ bản của cải cách Trung Quốc luôn lấy “ba có lợi” làm tiêu chuẩn đánh

giá thành tựu cải cách, đó là: (1) có lợi cho phát triển lực lượng sản xuất của xã hội xã hội chủ nghĩa; (2) có lợi cho nâng cao sức mạnh tổng hợp quốc gia xã hội chủ nghĩa; (3) có lợi cho nâng cao mức sống nhân dân. Triết lý cải cách lấy vấn đề làm định hướng đã giúp Trung Quốc thoát khỏi sự giáo điều trong tư duy, mở ra không gian rộng lớn cho đổi mới sáng tạo thể chế.

Công cuộc cải cách Trung Quốc khởi đầu từ việc từ bỏ chủ nghĩa giáo điều. Năm 1978, cuộc đại thảo luận về tiêu chuẩn chân lý đã phá vỡ xiềng xích của hai điều bất di bất dịch: “Ủng hộ mọi quyết định của Mao, tuân theo mọi chỉ thị của Mao”, mở đường cho thực tiễn kiểm nghiệm chân lý. Tại bước ngoặt then chốt của chuyển đổi sang kinh tế thị trường, Đặng Tiểu Bình đưa ra quan điểm về cải cách “không tranh cãi” (bất tranh). Trước những tranh luận lý thuyết về “hộ Xã” hay “hộ Tư” (xã hội chủ nghĩa hay tư bản chủ nghĩa), Đặc khu Thâm Quyến đã trả lời bằng logic thực tiễn theo phương châm: “Thời gian là tiền bạc, hiệu suất là sinh mệnh”. Năm 1992, trong *Bài phát biểu Nam phương* (Nam tuần giảng thoại), Đặng Tiểu Bình đã thiết lập tiêu chuẩn “ba có lợi”, trực tiếp thúc đẩy việc xác lập thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa và đưa cải cách thị trường hóa vào “làn đường tốc độ cao”.

Cải cách, mở cửa trong thời kỳ mới đã kế thừa và phát triển triết lý “ba có lợi” và chú trọng hiệu quả thực tế. Trước sự xuất hiện của các mô hình kinh tế mới như tài chính Internet, các nhà quản lý đã áp dụng sách lược *Giai đoạn quan sát* (Observation Period). Chỉ sau khi số người dùng Yu’e Bao vượt 100 triệu và tỷ lệ phổ cập thanh toán di động đạt 86%, Trung Quốc mới ban

hành *Quy định quản lý hoạt động thanh toán trực tuyến của tổ chức phi ngân hàng*. Cách kiểm soát bao trùm thận trọng như “Để viên đạn bay một lúc” (Let the bullet fly for a while), đã giúp quy mô kinh tế số Trung Quốc đạt 50,2 nghìn tỷ NDT (2022), chiếm 41,5% GDP, tạo nên kỳ tích phát triển mà lý thuyết quản lý phương Tây khó lý giải.

Dưới triết lý “ba có lợi”, chú trọng hiệu quả, cải cách Trung Quốc luôn kiên trì sự biện chứng thống nhất giữa “tính giai đoạn” và “tính dài hạn”, luôn duy trì “thực tiễn - nhận thức - tái thực tiễn” kiểu đi lên như xoắn ốc.

3. Tiếp thu thành quả văn minh nhân loại với tư thế độc lập

Cải cách, mở cửa của Trung Quốc trong gần 50 năm, là quá trình tiếp thu có chọn lọc thành quả văn minh nhân loại, đây là quá trình thực tiễn chuyển đổi mang tính sáng tạo nhằm tiến bộ không ngừng. Trong công cuộc cải cách thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa, Trung Quốc luôn giữ vững sự kiên định “mở cửa nhưng không phụ thuộc, tham khảo nhưng không mù quáng”.

Việc học hỏi kinh nghiệm quốc tế của Trung Quốc bắt đầu từ những thăm dò thận trọng trong thời kỳ đầu cải cách. Năm 1978, các đoàn khảo sát nghiên cứu Khu Công nghiệp Jurong của Singapore và chính sách công nghiệp của Bộ Ngoại thương và Công nghiệp Nhật Bản (MITI) đã thúc đẩy sự ra đời của chế độ đặc khu kinh tế. Tuy nhiên, Trung Quốc không sao chép mô hình khu chế xuất (Export Processing Zone) mà trao cho đặc khu chức năng “Cánh đồng thí nghiệm”: Thâm Quyển vừa thu hút đầu tư nước ngoài, vừa giữ vững chế độ nhà nước sở hữu đất đai.

Đồng chí Đặng Tiểu Bình từng chỉ rõ: “Công cuộc hiện đại hóa của chúng ta phải xuất phát từ thực tế Trung Quốc. Dù là cách mạng hay xây dựng, đều phải học hỏi kinh nghiệm nước ngoài, nhưng sao chép máy móc mô hình ngoại lai thì không bao giờ thành công”. Tư duy biện chứng này vừa tiếp thu dòng chảy văn minh nhân loại, vừa tuân theo tình hình đặc thù đất nước, đã giúp Trung Quốc tránh được cạm bẫy “phát triển phụ thuộc” hay “thất bại khi ghép chính sách” như một số nước, tạo mô hình mới cho các quốc gia đi sau trên hành trình hiện đại hóa.

Thực tiễn cải cách, mở cửa của Trung Quốc chỉ ra rằng: chỉ khi đặt thành tựu văn minh nhân loại vào mảnh đất thực tiễn bản địa để chuyển đổi sáng tạo mới có thể tạo ra thành quả của đất nước, vừa có tính tiên tiến thời đại, vừa giữ được đặc tính văn minh. Kinh nghiệm lấy tự chủ làm gốc trong cải cách, mở cửa, không chỉ là bí quyết thành công của Trung Quốc, mà còn mở ra khả năng mới cho sự phát triển tính đa dạng văn minh nhân loại.

Thực tiễn cải cách, mở cửa của Trung Quốc đã rút ra logic thành công: kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc và định hướng xã hội chủ nghĩa, thông qua điều chỉnh dần để thực hiện đổi mới sáng tạo cơ chế; giải phóng sức sống thị trường trên cơ sở bảo vệ xã hội ổn định; tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại trong môi trường mở cửa, kết hợp với việc nâng cao sức cạnh tranh quốc gia.

Giá trị cải cách, mở cửa của Trung Quốc không chỉ là kỳ tích kinh tế mà còn mở ra con đường mới cho hiện đại hóa. Logic cải cách, mở cửa này xuất phát từ thực tiễn đất nước, tôn trọng quy luật và tiến dần bước một, đã cấu thành phương pháp luận cho con đường phát triển Trung Quốc. ■